



**PHỤ LỤC**  
**ATTACHMENT**

*(Kèm theo quyết định số: 109/QĐ-VACI ngày 19 tháng 01 năm 2026  
của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)*

Phòng thí nghiệm: **Ban Thử nghiệm SGC**  
*Laboratory: SGC Laboratory*

Cơ quan chủ quản: **Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định Saigoncert**  
*Holding organization: Saigoncert Certification and Inspection Joint Stock Company*

Lĩnh vực: **Thử nghiệm Hóa học**  
*Field: Chemical Testing*

Người phụ trách/Representative: **Trần Quốc Tuấn**  
Người có thẩm quyền ký/Approved signatory:

<b>TT/No</b>	<b>Họ và tên/Full name</b>	<b>Phạm vi được ký/Scope</b>
<b>1.</b>	<b>Phan Chí Hùng</b>	Tất cả các phép thử được công nhận <i>All accredited tests</i>
<b>2.</b>	<b>Nguyễn Hồ Anh Trái</b>	Tất cả các phép thử được công nhận <i>All accredited tests</i>
<b>3.</b>	<b>Ca Quốc Vương</b>	Tất cả các phép thử được công nhận <i>All accredited tests</i>
<b>4.</b>	<b>Lê Văn Tuyên</b>	Tất cả các phép thử được công nhận <i>All accredited tests</i>

Số hiệu/Code: **VALAS 200**

Hiệu lực công nhận/Period of Validation: **18/01/2031**

Địa chỉ trụ sở/Head office address:

**139 đường Man Thiện, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.**

*139 Man Thien street, Tang Nhon Phu ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.*

Địa chỉ phòng thí nghiệm/Laboratory address:

**139 đường Man Thiện, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.**

*139 Man Thien street, Tang Nhon Phu ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.*

Số điện thoại/Phone: 0793827777

Email: saigoncert.hc@gmail.com

**Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa học**

*Field of testing: Chemical Testing*

TT No	Tên sản phẩm/ vật liệu được thử/ <i>Name of product/material tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>Specific test name</i>	Phạm vi đo/Giới hạn định lượng (nếu có)/ <i>Measuring range/Quantification limit (if any)</i>	<i>Phương pháp thử/Test method</i>
1	<b>Rau, quả và sản phẩm rau, quả</b> <i>Fruits, vegetables and derived products</i>	Xác định hàm lượng cadimi (Cd) Phương pháp GF-AAS <i>Determination of cadmium content GF-AAS method</i>	0,02 mg/kg	TCVN 7768-1:2007
2		Xác định hàm lượng chì (Pb) Phương pháp GF-AAS <i>Determination of lead content GF-AAS method</i>	0,06 mg/kg	TCVN 7766:2007
3	<b>Nông sản</b> <i>Agricultural products</i>	Xác định hàm lượng Auramine O Phương pháp LC-MS/MS <i>Determination of Auramine O LC-MS/MS method</i>	0,05 µg/kg	SGC.NS.001

**Ghi chú/Note:**

- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/*Vietnam standard.*

Trường hợp Ban Thử nghiệm SGC - Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định Saigoncert cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa thì phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/*In case of providing product quality testing services, SGC Laboratory - Saigoncert Certification and Inspection Joint Stock Company must register and be granted a certificate of operation registration in accordance with the law before providing this service.*